

Bản án số: 49/2020/HS-PT

Ngày: 26/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành

*Các Thẩm phán:* Ông Ngô Đề

Bà Ngô Thị Kim Châu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Bé Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 53/2020/HSPT, ngày 21/10/2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS – ST, ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

*Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Văn Q, sinh ngày 09/9/1975, tại huyện D, thành phố H. Nơi cư trú: Ấp X, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề ngH: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1955 và bà Trần Thị Nh, sinh năm 1957; Vợ là Thạch Thị Đa R, sinh năm 1985 và con có 02 người; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Tốt; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/4/2020 cho đến nay (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Hoàng T, do không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 25/01/2020, Tổ tuần tra kiểm soát trật tự an toàn giao thông Công an huyện Cầu Kè đang tuần tra kiểm soát trên đường 30/4, thuộc khóm 1, thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè thì phát hiện xe ô tô (loại 5

chỗ ngồi) biên kiểm soát: 16H-5680 do bị cáo Nguyễn Văn Q điều khiển có biểu hiện vi phạm nên tiến hành ra hiệu lệnh dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra phương tiện phát hiện tại vị trí hộp đựng phụ tùng giữa 02 ghế phía trước có 02 (hai) viên đạn giống đạn đại liên; 06 (sáu) viên đạn và 01 (một) hộp tiếp đạn giống loại dùng cho súng K54.

Qua làm việc, bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận: Đối với 02 (hai) viên đạn (Giống đạn đại liên) là do vào khoảng tháng 10/2019 trong lúc làm vườn bị cáo nhặt được rồi để trên xe cất giữ. Còn đối với 06 (sáu) viên đạn và 01 (một) hộp tiếp đạn giống loại dùng cho súng K54 là bị cáo lấy của bị cáo Nguyễn Hoàng T vào khoảng giữa tháng 11/2019 (âm lịch) khi bị cáo đến nhà bị cáo T uống rượu.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T thừa nhận 06 (sáu) viên đạn và 1 (một) hộp tiếp đạn là của bị cáo. Số đạn và hộp đạn là do trong quá trình công tác bị cáo có được và bị cáo mang về nơi làm việc để vào tập hồ sơ cá nhân đựng trong một cái rương bằng cây cất giữ riêng. Đến năm 2011 bị cáo chuyển sang công tác khác tại xã H, huyện C, bị cáo tiếp tục mang cái rương cá nhân của bị cáo để chỗ nơi làm việc mới. Đến tháng 10/2018, khi nghỉ công tác bị cáo mang cái rương cá nhân về để trong ngăn tủ ở nhà của bị cáo. Khoảng đầu tháng 11/2019 (âm lịch), bị cáo dọn dẹp đồ đạc trong nhà thì phát hiện trong tập hồ sơ cá nhân ở ngăn tủ có một băng đạn của súng K54 có chứa nhiều viên đạn, bị cáo lấy băng đạn cất lên cái kệ chứa đồ dùng của gia đình ở nhà sau cho đến ngày bị cáo Q đến chơi, uống rượu và lấy đi và bị công an phát hiện thu giữ.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HSST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:*

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn Q, bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/9/2020, bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo bản án sơ thẩm xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” là đúng với hành vi của bị cáo, không oan, không sai. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 25/01/2020 qua kiểm tra phương tiện do bị cáo Nguyễn Văn Q

điều khiển, Tổ tuần tra kiểm soát trật tự an toàn giao thông Công an huyện Cầu Kè phát hiện tại vị trí hộp đựng phụ tùng giữa 02 ghế phía trước có 02 (hai) viên đạn giống đạn đại liên; 06 (sáu) viên đạn và 01 (một) hộp tiếp đạn giống loại dùng cho súng K54. Do đó bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” là đúng với hành vi của bị cáo, mức hình phạt 01 (một) năm tù là phù hợp với tính chất vụ án, hành vi và hậu quả bị cáo gây ra, nhân thân của bị cáo và cũng áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo có chú ruột ông Nguyễn Văn G, bác ruột ông Nguyễn Sĩ H là thương binh hạng 4/4 được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo có con còn nhỏ và là lao động chính trong gia đình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng không đủ căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn Q: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn Q. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận khoảng tháng 10/2019 (âm lịch) khi bị cáo làm vườn thì nhặt được 02 viên đạn quân dụng, chưa bắn, sử dụng cho súng quân dụng như: súng trường M1 Garand, M1903 Springfield, súng máy Gatling, Chauchat,... bị cáo không giao nộp cho cơ quan có thẩm quyền mà đem cất giữ trong hộp đựng phụ tùng giữa 02 ghế phía trước của xe ô tô mang biển kiểm soát: 16H-5680; đến khoảng tháng 11/2019 (âm lịch) khi bị cáo đến nhà bị cáo T uống rượu thì lấy ở nhà bị cáo T 06 viên đạn quân dụng, chưa bắn, sử dụng cho các loại súng như: Tokarev TT-33, K54, CZ52, súng máy PPD-40, PPSH-41, PPS-43, PP-19 Bizon, WG66,... rồi đem cất giữ chung với hai viên đạn nhặt được trước đó trong xe ô tô; tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng xác định lời khai tại Cơ quan điều tra do bị cáo tự khai, tự trình bày và xác định là khai đúng không bị ép buộc hay dùng nhục hình, do đó có đủ cơ sở xác định lời khai của bị cáo là khách quan và cũng phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa và phù hợp với vật chứng thu giữ khi phát hiện hành vi của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác trong quá trình điều tra thu thập. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế

độ quản lý của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, xâm phạm an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, việc bị cáo cất giữ và không giao nộp cho cơ quan có thẩm quyền 08 viên đạn vũ khí quân dụng chưa bắn, sử dụng cho các loại súng như: Tokarev TT-33, K54, CZ52, súng máy PPD-40, PPSH-41, PPS-43, PP-19 Bizon, WG66, xét về tính chất vụ án và mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo là không lớn, bởi lẽ việc bị cáo cất giữ 08 viên đạn chưa gây nguy hiểm đến người khác nhưng hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, xâm phạm an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo đó là bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có chú ruột ông Nguyễn Văn G, bác ruột ông Nguyễn Sĩ H là thương binh hạng 4/4 được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, hơn nữa bị cáo cất giữ 08 viên đạn không có động cơ, mục đích vào hành vi trái pháp luật, khả năng nhận thức của bị cáo có phần hạn chế về vũ khí quân dụng và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tại địa phương bị cáo chấp hành tốt quy định pháp luật, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có đủ điều kiện cho bị cáo hưởng án treo mà không bắt bị cáo đi tù cũng là hình phạt đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn Q, sửa án sơ thẩm.

[3] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm không phù hợp với tình tiết khách quan vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HSST, ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện đúng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- TAND huyện Cầu Kè;
- VKSND h. Cầu Kè;
- UBND xã P;
- CA h. Cầu Kè;
- CC THADS h. Cầu Kè;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Văn Thành**